

QUYẾT ĐỊNH

**Thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng
tại xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh thời điểm có hiệu lực của Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá xây dựng trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá xây dựng tại xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước”;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 101/GP-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Thiên Phúc BP;

Căn cứ Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông báo kết quả kiểm toán tại UBND tỉnh Bình Phước số 748/TB-KTNN ngày 23/8/2022 của Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 374/TB-UBND ngày 07/12/2023 và Thông báo số 56/TB-UBND ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 13/BC-STNMT ngày 22/01/2024 và Tờ trình số 47/TTr-STNMT ngày 06/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Thiên Phúc BP.

2. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp bổ sung: 3.483.845.838 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm tám mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi lăm ngàn, tám trăm ba mươi tám đồng*).

3. Tổng số lần nộp bổ sung: Chín (09) lần.

4. Thời gian nộp: Từ năm 2020 đến năm 2028.

- Số tiền phải nộp bổ sung năm 2024 (thực hiện nộp cho các năm 2020, 2021, 2022, 2023 và năm 2024): 1.935.469.910 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm sáu mươi chín ngàn, chín trăm mười đồng*).

- Số tiền nộp bổ sung hằng năm (từ năm 2025 đến năm 2028) là: 387.093.982 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm tám mươi bảy triệu, không trăm chín mươi ba ngàn, chín trăm tám mươi hai đồng*).

- Số tiền nộp hằng năm từ năm 2025 đến năm 2028 phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có).

5. Diện tích huyện Lộc Ninh chiếm 100%.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu về thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nêu trên).

Điều 3. Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Thiên Phúc BP có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Bình Phước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là nội dung không tách rời của Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Điều 5. Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Thiên Phúc BP;
- Lãnh đạo VP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT_(BH-10-QĐ-07/3).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Minh